

VĂN HOÁ TRUNG QUỐC

TRÊN CON ĐƯỜNG MỞ CỬA PHÁT TRIỂN HỘI NHẬP

- Tiếp cận tư duy và nhận thức

PGS. NGUYỄN VĂN HỒNG

Đại học Quốc gia Hà Nội

I. VĂN HÓA TRUNG QUỐC HỘI LƯU NHIỀU NGUỒN VĂN HÓA VÙNG - MỘT NỀN VĂN HÓA LÂU ĐỜI CỦA MỘT QUỐC GIA ĐA SẮC TỘC

Văn hóa bản thân đã hàm chứa một nội dung vật thể và phi vật thể rộng lớn. Cho đến nay có hàng trăm định nghĩa. Từ các góc đứng khác nhau của chuyên ngành khoa học khác nhau có những định nghĩa khác nhau. Trong cuốn từ điển “*Văn hoá học*”(nhà xuất bản Học viện dân tộc Bắc Kinh 1988) đã nhắc ta biết có hàng trăm định nghĩa khác nhau đã được các nhà văn hóa học đưa ra. Tựu trung lại có điều thống nhất là văn hóa là sản phẩm do tác nhân hoạt động của con người: Con người với tự bản thân, con người với xã hội, con người với tự nhiên. Từ những nội dung đó ta thấy rõ văn hóa có liên quan toàn diện hoạt động của con người đối với quá trình đấu tranh với thiên nhiên, xã hội và cả bản thân cá thể của mình.

“Có thể nói văn hóa là tổng hòa hình thức biểu hiện người với tự nhiên, với thế

giới con người, bao gồm toàn bộ mối quan hệ phức tạp với mọi hình thức biểu hiện”. Như vậy ngay vấn đề nội dung mà ta có thể dung nạp và liên quan đến đề tài nghiên cứu đã thật khó mà tiếp cận hết.⁽¹⁾

Trung Quốc là nền văn hóa có văn tự từ hàng ngàn năm với 56 dân tộc, địa nhân văn rộng lớn hơn 9 triệu 6 km². Khối lượng tài liệu thật đồ sộ, đa dạng. Việc nghiên cứu thật không dễ dàng. Ta thử nghe lời nhận xét của một nhà nghiên cứu nổi tiếng của Trung Quốc có ý kiến về vấn đề này trong tác phẩm *Người Trung Quốc* tác giả Lâm Ngữ Đường: “Trung Quốc là một nước lớn có lịch sử lâu đời là một thế giới riêng không thuộc thế giới này ... (tôi nghĩ tác giả muốn nói “thế giới Trung Hoa”)

Đến Trung Quốc thì một cảm giác không còn có thể suy nghĩ nữa, chỉ còn cảm nhận Trung Quốc tồn tại một cách khổng lồ, vượt qua cả cảm nhận. Như một trạng thái hỗn độn, các sự kiện cứ xuất hiện trên màn diễn không quan hệ với nhau, cuộc sống cứ vận động như qui

luật tự thân, xã hội như một màn kịch quá vĩ đại, lúc thì đau buồn bi thảm, lúc thì hoan lạc vui tươi. Lúc nào cũng như gấp gấp khẩn trương, như kích động mà sao chân thực. Người ta bắt đầu suy nghĩ, kinh ngạc mà không thể rút ra kết luận”⁽²⁾.

Tất nhiên chúng ta, và đến cả người Trung Quốc có tri thức cũng còn như vạt vả nghiên cứu tìm hiểu và thật ra còn chưa thể trả lời cho chúng ta thỏa mãn.

Tôi chưa nói đến nhiều vấn đề khó như chữ giáp cốt còn bao nhiêu chữ chưa đọc được, ngay cả chữ nghĩa trong Luận ngữ mà đến nay đang còn bàn cãi nhiều (chữ “thời” trong câu học nhi thời tập chi chữ “thi” trong Luận ngữ “Ung dã”).

Trung Quốc trên con đường nhận ra mình đi từ văn minh nông nghiệp tiến lên con đường văn minh công nghiệp là cả một chặng đường dài lịch sử. Quá trình đó thực ra là cả một quá trình nhận thức giao lưu học tập trao đổi tiếp nhận làm phong phú thêm sức sống gia tài văn hóa dân tộc.

Trung Quốc ngày nay có tới 56 dân tộc, các dân tộc đã góp phần lớn lao, tạo nên văn hóa chung có nhiều sắc thái làm phong phú cho gia tài văn hóa của cư dân đất nước rộng lớn này.

Ngày nay ai cũng hiểu rằng nền văn hóa này bắt nguồn từ văn hóa lưu vực Hoàng Hà gồm các bộ tộc ở vùng các chi lưu sông Lạc thủy, Phần thủy, Vị thủy, Y thủy. Sau đó lan tỏa chinh phục lưu vực Trường Giang văn hóa lúa nước. Như vậy nền văn hóa Trung Quốc gồm 3 yếu tố cơ bản: Văn hóa nông nghiệp lúa khô (lúa mạch) Hoàng Hà, văn hóa du mục chăn nuôi hái lượm, văn hóa nông

ng nghiệp lúa nước Trường Giang. Nhưng yếu tố của các nguồn gốc đó tạo nên tính cách riêng cội nguồn tích cực và hạn chế tiêu cực.

Quá trình lan tỏa, chinh phục hàng nghìn năm đã tạo nên diện mạo lịch sử văn hóa một quốc gia, một đế quốc phong kiến “Thiên triều”.

Trung Quốc là một quốc gia được hình thành sớm chiếm một không gian quá cỡ đã đem lại một ngộ nhận khá lâu mang tính cố hữu Trung Quốc – nước ở giữa, xung quanh là Man Di không cần đếm xỉa. Khái niệm “thế giới Trung Hoa” bắt đầu từ cơ sở đó. Núi biển bốn bề vây quanh không gian biệt lập trong thời gian dài của văn minh nông nghiệp tạo nên thế giới này.

II. TRUNG QUỐC MỘT THẾ KỶ RŨI TRẦN TRỞ NHẬN THỨC HỘI NHẬP

Ngày nay Trung Quốc đã và đang phát triển một cách mạnh mẽ. Công cuộc xây dựng kinh tế, hiện đại hoá trên cơ sở phát huy văn hóa truyền thống tiến hành cải cách mở cửa đã làm thay đổi nhanh chóng diện mạo Trung Quốc. Trung Quốc lạc hậu, nghèo đói bị bắt nạt đã lùi vào quá khứ. Đó là một chặng đường dài nhân dân Trung Quốc đã phải lội qua biết bao “máu bùn, nghèo hèn và bị xỉ nhục”⁽³⁾.

Trung Quốc khẳng định con đường xây dựng một xã hội mang đặc sắc Trung Quốc. Với 30 năm (1978 – 2008) mà Trung Quốc đã bước những bước tiến khổng lồ bằng ngàn năm đúc lại. Nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa đã lớn mạnh, quyết tâm xây dựng xã hội khá giả với tổng lượng kinh tế đứng vào hàng

đầu thế giới, GDP đầu người luôn tăng trung bình trên 9%/năm. Trung Quốc đã trở thành một trong 3 cường quốc vũ trụ, kiêu hãnh đưa con người bay vào vũ trụ bằng chính con tàu của mình. Olympic Bắc Kinh như một hiện tượng minh chứng sự thắng lợi về văn hóa và nhiều mặt Trung Quốc đã đạt được của cải cách mở cửa.

Tuy vậy, chúng ta cũng hiểu rằng những thành tựu ngày nay của Trung Quốc đã phải trải qua và thực thi, nhận thức mất khoảng hơn một thế kỷ rưỡi (1840 – 2008). Nếu tính từ khi Trung Quốc nhận thức ra con đường cải cách mở cửa hội nhập Trung Quốc cũng phải đi mất 130 năm (1840-1978).

Nhìn lại chặng đường lịch sử, ta cũng có thể thấy vào thế kỷ XIX, thế giới khép kín của xã hội, thể chế chính trị, kinh tế Trung Hoa đã phải giật mình thức tỉnh trước sự xâm lược chinh phục của đế quốc phương Tây. Đó là thời kỳ mà các đế quốc tư bản phương Tây dùng súng đạn và đại bác “*cuốn các nước lạc hậu trên thế giới vào cơn lốc của kinh tế tư bản chủ nghĩa*”⁽⁴⁾.

Cuộc chiến tranh thuốc phiện năm 1840, như báo hiệu cảnh tỉnh Trung Quốc phải mở cửa phải thay đổi. Thất trận phải ký hiệp ước Nam Kinh năm 1842, mở 5 cảng khẩu dọc ven biển phía Nam từ cửa sông Chu Giang đến Trường Giang (Quảng Châu, Phúc Châu, Hạ Môn, Ninh Ba, Thượng Hải).⁽⁵⁾

Mở cửa và hội nhập là xu thế, qui luật tất yếu của lịch sử, nhưng nhận thức được nó và hiểu về nội dung, tạo bước đi hiệu quả lại là cả một quá trình. Nhưng chúng ta cũng biết quy luật mở cửa phát

triển là một quy luật tất yếu, nhưng nó lại chịu tác động của lịch sử, điều kiện cụ thể xã hội mang cấp độ nhận thức của con người, dân tộc, tính năng động tiếp thu sáng tạo của dân tộc. Nó cũng phụ thuộc bởi tài năng của nhân vật lịch sử thiết kế thực thi.

Vào thời kỳ cận đại, Trung Quốc thụ động tiếp nhận con đường cưỡng bức hội nhập bắt đầu từ sự thất bại của chiến tranh thuốc phiện đối đầu với đế quốc Anh sau đó, các nước đế quốc đua nhau vào xâu xé thị trường Trung Quốc.

Quá trình nhận thức cần mở cửa học tập chủ nghĩa tư bản phương Tây, nhận ra sức mạnh của con đường phát triển công thương nghiệp tư bản là một quá trình lâu dài bắt đầu từ việc thua trận trong chiến tranh thuốc phiện 1840, nhận ra không phải “Đương” (Tây) “Di” lạc hậu mà chính Trung Quốc lạc hậu thua kém. Phong trào Dương vụ từ những năm 60 thế kỷ XIX mong học hỏi kỹ thuật phương Tây – “Sư Di trường kỹ dĩ chế Di”. Học phương Tây kỹ thuật để chế ngự người Tây⁽⁶⁾, mong phát triển công thương nghiệp để “phú quốc cường binh”; Đến phong trào Duy tân (1898) của Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu theo mô hình Nhật Bản Minh Trị Duy tân, sau là Cách mạng Tân Hợi (1911) do Tôn Trung Sơn lãnh đạo với mục đích hoàn thành sứ mạng dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc đều mong muốn đưa Trung Quốc phát triển theo con đường dân chủ tư sản. Vấn đề đầu tiên của cuộc biến cách xã hội Trung Quốc là phải giành lại quyền quản lý đất nước Trung Quốc từ

tay tập đoàn thống trị Mãn Hán bảo thủ lạc hậu và ươn hèn.

Vai trò lịch sử to lớn đó đã được Tôn Trung Sơn và giai cấp tư sản giải đáp một phần. Sau đó Đảng Cộng sản Trung Quốc hoàn thành cơ bản trên phần lục địa

Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ do Đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành thành công trên phần lục địa năm 1949, tiếp theo là công cuộc trấn trở tìm mô hình phát triển kinh tế kéo dài 29 năm, cả hai giai đoạn kéo dài tới hơn nửa thế kỷ - Với sự lãnh đạo đổi mới cải cách mở cửa, tổng kết những trải nghiệm mất mát, Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng đầu là Đặng Tiểu Bình đã làm được chuyện giải quyết vấn đề nhận thức và thực thi hữu hiệu việc mở cửa phát triển kinh tế để phát triển đi vào nền kinh tế thị trường.

Thành công lớn của thời kỳ Đặng Tiểu Bình là đã nhận thức rõ con đường tất yếu theo quy luật kinh tế, lịch sử phải mở cửa hội nhập. Dù là một nước lớn, là “một thế giới” (thế giới Trung Hoa) cũng không thể sống và phát triển riêng lẻ được.

“Thế giới ngày nay là một thế giới mở...“ở thế giới này, nước phát triển và không phát triển nếu thoát ly khỏi sự hợp tác, phân công quốc tế, đóng cửa lại thì đối với sản xuất vật chất, tinh thần đều không thể thành công. Muốn độc lập ngoài thế giới, tránh cạnh tranh trong thị trường thế giới và tránh thách thức là không thể phát triển phồn vinh được. Vì vậy, Trung Quốc không thể tách khỏi bối cảnh thế giới, Trung Quốc không thể xa rời thế giới”.⁽⁷⁾

Nhận thức trên quan trọng quyết định đến sự bắt đầu chuyển mình của Trung Quốc. Nó có tính chất quyết định đến vận mệnh quốc gia đã từng đóng cửa, bị cô lập khỏi thế giới hàng thế kỷ. Trung Quốc nhận thức ra mình với môi sinh thế giới và thế giới cũng bắt đầu nhận thức Trung Quốc. Mối quan hệ tương hỗ đó cũng phải trải qua một chặng đường khúc khuỷu cam go, trả giá mới được nhận thức.

Như ta biết, xã hội loài người trong tiến trình lịch sử đòi hỏi nhân loại muốn tồn tại phải sản xuất, trao đổi phân phối để phát triển, và phát triển ngày càng cao đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người.

Đảng Cộng sản dưới sự lãnh đạo của Mao Trạch Đông sau khi giành được thắng lợi trên lục địa rộng lớn của Trung Quốc, bước vào giai đoạn xây dựng kinh tế văn hóa để phát triển. Tuy vậy, vào những năm 60 -70 thế kỷ XX vì nhiều lý do, người lãnh đạo Đảng Cộng sản đứng đầu là Mao Trạch Đông đã phạm nặng nề khuynh hướng bảo thủ tả khuynh lấy đấu tranh giai cấp làm nhiệm vụ thường trực hàng đầu, cuộc “Đại cách mạng Văn hoá” là điển hình, các công trình kinh tế thì khắp nơi dang dở. Nhân dân lâm vào nạn đói, Trung Quốc rơi vào thời kỳ kinh tế đi xuống, kiệt quệ. Cuộc Đại cách mạng văn hóa thành cuộc phá hoại văn hóa Trung Hoa với quy mô lớn

Chính lúc này, Đảng Cộng sản Trung Quốc với sự trải nghiệm giạt mình nhận thức ra con đường sai nguy hiểm và có quyết sách mở cửa.

“Độc lập tự chủ không phải là đóng cửa giữ mình, tự lực cánh sinh,

không phải là bài ngoại một cách mù quáng⁽⁸⁾

Công cuộc cải cách mở cửa phát triển tiến lên xây dựng nền kinh tế thị trường văn hóa hội sinh phát triển là một quyết sách lịch sử được đưa ra trên những điều kiện lịch sử. Nó là con đê tình hướng của Trung Quốc sau cuộc khủng hoảng kinh tế văn hóa xã hội do cuộc cách mạng văn hóa và đường lối chủ trương chính trị sai lầm của Đảng Cộng sản dưới sự lãnh đạo quá tả của Mao Trạch Đông.

Chủ trương lấy đấu tranh chính trị, giai cấp là nhiệm vụ trung tâm làm cho xã hội bế tắc không lối thoát. Phải suy nghĩ mở lối - Đặng Tiểu Bình đã sáng tạo nhận thức rõ phải tiến hành cải cách mở cửa lấy nhiệm vụ kinh tế làm trung tâm. Phải từ thực tiễn định quyết sách và lấy “thực tiễn kiểm nghiệm chân lý”.

III - CON ĐƯỜNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI ĐẶC SẮC TRUNG QUỐC – VĂN MINH TINH THẦN. GIÁ TRỊ VÀ SỨC MẠNH CƠ SỞ VĂN HÓA BẢO ĐẢM BỀN VỮNG TRONG PHÁT TRIỂN

Nguyên tắc nội lực tự cường, đứng vững trên mảnh đất Trung Hoa phát huy truyền thống văn hóa, đã được Tôn Trung Sơn, và nhiều nhà cách mạng Trung Quốc ý thức và dựa vào đó tạo nên sức mạnh dân tộc.

Đặng Tiểu Bình và Đảng Cộng sản Trung Quốc đã sớm tiến hành cuộc cách mạng trong tình hình thế giới đang biến đổi lớn. Nhận thức quy luật kinh tế phát triển của thời đại đúng sẽ đem lại sức mạnh, sự phồn vinh cho đất nước. Phải phát triển kinh tế theo con đường kinh tế thị trường đó là tính quy luật của

kinh tế, nó không tùy thuộc ý chí của cá nhân hay một tập thể nào. Nó có mối liên hệ phát triển kinh tế theo con đường kinh tế tự thân. Tuy vậy mỗi dân tộc trên con đường phát triển đều phải hiểu văn hóa dân tộc mình nắm bắt những yếu tố dân tộc, tâm lý dân tộc. Có vậy mới có thể tạo nên một sức mạnh để thành công.

*** Văn hóa Khoa học kỹ thuật sức mạnh của thời đại phát triển**

Thời đại cho Đặng Tiểu Bình thấy tầm quan trọng số một của KHKT thời đại khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão, và đã bổ sung thêm vào nhận định của Mác xem khoa học kỹ thuật là lực lượng sản xuất hàng đầu. Và, cái đó là cái thiếu cái lạc hậu của văn hóa Trung Hoa

Khoa học kỹ thuật ngày nay có tác dụng tạo nên những bước nhảy vọt phi thường. Thực tiễn sản xuất các quốc gia phát triển trên thế giới và ngay chính bản thân Trung Quốc đã cho Đặng Tiểu Bình nhận thức sâu sắc khoa học kỹ thuật trở thành “*lực lượng sản xuất hàng đầu*”⁽⁹⁾. Nó trở thành chìa khoá có hiệu năng tạo nên bước đột biến, chiếm lĩnh thế mạnh, tạo lực chi phối.

Nhận thức khoa học, với trái tim nóng và cái đầu sắc lạnh khoa học, chúng ta thấy Trung Quốc tiến lên phát triển kinh tế với những bước đi vững chắc. Ta thấy Trung Quốc trong vòng 30 năm mở cửa cải cách, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế thị trường với những bước đi nhanh và giảm tốc đều có suy nghĩ giữ nhịp. Như một cỗ máy khổng lồ vận hành, luôn suy nghĩ điều chỉnh làm chủ tốc độ vận hành ổn định

dưới bàn tay của khối óc sắc lạnh khoa học của các nhà lãnh đạo tài ba của Trung Quốc.

Ngay sau năm 1997 khi ở châu Á hầu hết các con rồng đều lâm vào khủng hoảng tiền tệ, kinh tế tổn thương khá nặng, Trung Quốc vẫn vững vàng tuyên bố không phá giá đồng nhân dân tệ, tạo thế trụ vững tâm cho các quốc gia châu Á, Đông Nam Á và đặc biệt là Việt Nam hạn chế tác động liên hoàn nguy hiểm.

Nhìn toàn bộ con đường mở cửa phát triển hội nhập, phát triển kinh tế thị trường ta thấy rất rõ ràng Trung Quốc đi lên phát triển dựa trên tầm nhìn trí tuệ có tính chiến lược toàn diện. Trung Quốc là nước xây dựng phát triển kinh tế mà luôn chú ý đến việc ngăn ngừa hậu quả xấu của tác động kinh tế thị trường, kinh tế tư bản chủ nghĩa. Đó chính là nét đặc biệt Trung Quốc. Truyền thống nhận thức giá trị học vấn đối với con người “nhân bất học bất tri lý” ôn lại lời dạy cũ của cha ông để tiếp biết cái mới; Đó là gia tài văn hóa “Học” triết thuyết Trung Hoa.

Xây dựng văn minh tinh thần lấy giáo dục khoa giáo hưng quốc làm đòn bẩy và đảm bảo lâu dài cho thành quả kinh tế, Trung Quốc như hướng tới một xã hội lành mạnh trong tương lai.

Là một nước có nền văn minh lâu đời, có một gia tài văn hoá đồ sộ, phong phú, Trung Quốc trong quá trình mở cửa phát triển kinh tế, Trung Quốc đặt vấn đề xây dựng văn minh tinh thần thành bộ phận song song với xây dựng phát triển kinh tế. Đó là điểm đặc sắc thật sự Trung Quốc.

*** Văn hóa tố chất trí tuệ dân tộc sức mạnh bền vững của dân tộc**

Giáo dục là kế lớn lâu dài của dân tộc

Có một điều thật thú vị là nếu cách mạng văn hóa bắt đầu cùng với việc đóng cửa nhà trường, học sinh và giáo viên đều phải về nông thôn lao động thì công cuộc cải cách lại bắt đầu bằng việc mở lại cửa trường học tuyển sinh, các giáo sư trở về công việc đào tạo nhân tài tri thức cho đất nước ngay khi Trung Quốc nhận ra sai lầm thảm hại của cách mạng văn hóa(7-1977).

Mở cửa trường học - một thời kỳ đầy hy vọng bắt đầu.

Nhận thức rõ “con người là tài sản quý nhất”, và trí tuệ của một dân tộc, tố chất của dân tộc là cơ sở bền vững quyết định cho sự phát triển tốc độ lâu dài.

Là một quốc gia dân tộc có truyền thống hiếu học, hiểu rõ sức mạnh tốc độ Đảng Cộng sản Trung Quốc ngay từ đầu đã nhận rõ vai trò giáo dục, văn hóa.

Với tầm nhìn xa chiến lược phát triển xem “*Giáo dục là sự nghiệp căn bản nhất của một dân tộc ... kế lớn căn bản lâu dài của sự phát triển một quốc gia*”.⁽¹⁰⁾

Mối quan hệ hữu cơ có tính chất sống còn của con đường phát triển đã được các nhà lãnh đạo Trung Quốc sáng suốt nhận ra và có nhiều biện pháp thực thi.

Chúng ta nhìn lại chặng đường mà nhân dân Trung Quốc đã đi trong 30 năm qua. Dũng cảm mà trí tuệ, thắng lợi mà không làm đầu óc say choáng. Luôn tỉnh táo.

Mở cửa cải cách như cách nói của người Trung Quốc là cho ngọn gió mát lành thổi vào nhưng gió độc cũng vào theo, ruồi nhặng cũng vào. Trung Quốc

đã sớm ý thức điều này. *Xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc; có lẽ đó là điểm nói lên khác biệt, điều làm chúng ta phải chú ý là Trung Quốc xem nhiệm vụ kinh tế hàng đầu, vấn đề giàu có vươn lên xã hội tiểu khang luôn song hành với nhiệm vụ bảo đảm một xã hội “văn minh tinh thần”*. Việc giáo dục đạo đức truyền thống Trung Hoa cho cán bộ, nhân dân; giáo dục tư tưởng nhân bản của truyền thống Trung Hoa luôn thường trực. Bản sắc dân tộc luôn được phát huy gìn giữ.

Trung Quốc đi vào nền kinh tế thị trường với sự tỉnh táo, tốc độ mà an toàn, tạo nên thành quả tốt đẹp mà nghĩ tới sự đảm bảo lâu dài. Một nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc đã chú ý đến việc khai thác gia tài truyền thống văn hoá để tiến hành cải cách đi vào nền kinh tế thị trường.

IV - ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC THỰC TIỄN VÀ NHẬN THỨC VỀ VỊ TRÍ VĂN HÓA KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC. TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI.

Trong báo cáo chính trị của ĐCS Trung Quốc Đại hội XVI chỉ rõ :

“Xây dựng một xã hội giàu có toàn diện cần toàn lực phát triển văn hóa tinh thần xã hội. Ngày nay trên thế giới văn hóa, kinh tế, chính trị hòa quyện với nhau tạo nên sức mạnh cạnh tranh tổng hợp và tác dụng của văn hóa càng rõ.

Lực lượng văn hóa càng có tác dụng hun đúc sâu sắc sống dân tộc, sức sáng tạo và sức tổng hợp.

Phát triển văn hóa tiên tiến tức là phát triển hướng tới hiện đại hóa, hướng ra thế giới, hướng tới tương lai, văn hóa

dân tộc xã hội chủ nghĩa khoa học và dân tộc”⁽¹¹⁾

Xây dựng văn hóa và cải cách thể chế ĐCS Trung Quốc nhấn mạnh cần phải phát huy truyền thống ưu tú văn hóa dân tộc, học cái hay tiến bộ của các dân tộc trên thế giới; tích cực sáng tạo mới về nội dung và hình thức, không ngừng tính hấp dẫn của văn hóa xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc trên nguyên tắc:

- Bồi dưỡng, phát huy mạnh mẽ tinh thần dân tộc

- Tích cực tăng cường xây dựng tư tưởng đạo đức.

- Nỗ lực phát triển giáo dục và khoa học.

Đặc biệt trong chính sách phát triển văn hóa Trung Quốc chú trọng ưu tiên bước đi và quán xuyên nguyên tắc tư tưởng xem giáo dục là nền cơ bản cho phát triển văn hóa là cái nền phát triển khoa học, bồi dưỡng nhân tài.

Đặng Tiểu Bình nói rõ “Phát triển khoa học kỹ thuật, không nắm giáo dục không được. Nói suông không thể thực hiện hiện đại hóa, cần phải có tri thức, có nhân tài. Không có nhân tài làm sao mà tiến lên được”⁽¹²⁾.

Chính sách văn hóa giáo dục đã được ĐCS Trung Quốc chú ý một cách toàn diện năng động mang tầm chiến lược, nó liên quan nhiều đến việc nâng cao tổ chất dân tộc. Vấn đề giáo dục của Trung Quốc từ thành thị đến nông thôn đều được chú ý một cách tỉ mỉ linh hoạt sáng tạo.⁽¹³⁾

Ngay từ đầu khi mở cửa hội nhập Trung Quốc đã chú ý đến truyền thống

dân tộc và thời đại. Lý luận phát triển và tiếp thu văn hóa tiên tiến hiện đại. Chú ý đến tính bảo đảm của thành tựu. Văn hóa tinh thần lành mạnh ngăn chặn ô nhiễm có khả năng xóa hết những thành tựu đạt được trong phát triển.

V- PHÁT HUY GIÁ TRỊ SÂU XA CỦA LÝ LUẬN VĂN HÓA NHO GIÁO XÂY DỰNG XÃ HỘI HÀI HOÀ VỚI KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

Nho giáo không chỉ đối với Trung Quốc là một giá trị lớn về tư tưởng, giáo dục, đạo đức mà còn là giá trị lớn của văn hoá Đông Á. Điều này đã được nhiều học giả Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam thừa nhận.

Khổng Tử với tác phẩm của mình và truyền thuyết tập thành Nho giáo, ông trở thành nhà tư tưởng, giáo dục lớn, nhà chính trị coi trọng việc xây dựng một xã hội ổn định hoà bình thịnh trị. Là nhà chính trị coi trọng lý luận sáng tạo, trong việc tổng kết soi rọi kinh nghiệm lịch sử, trên cơ sở đó ông đề ra tư tưởng “*Hoà nhi bất đồng*” hướng tới xây dựng một xã hội hài hoà. Là một nhà giáo dục ông dạy cho các đệ tử tiến hành trong thực tiễn, mong xây dựng một xã hội hoà điệu an bình. Lý luận hài hoà là một gia tài triết thuyết có ý nghĩa nhiều mặt. Ngày nay Trung Quốc đang khai thác toàn diện để tiến vào xây dựng một Trung Quốc phát triển bền vững mang đặc sắc Trung Quốc.

Ta hãy xem tháng 10 năm 2002, Giang Trạch Dân người đứng đầu Đảng Cộng sản, Nhà nước Trung Quốc nói chuyện khi thăm thư viện của Tổng thống Mỹ Bush (cha) đã diễn dịch lý

thuyết trên của Khổng Tử với ý nghĩa sâu xa của nó :

“Hơn 2000 năm trước, Khổng Tử nhà tư tưởng thời Tiên Tần của Trung Quốc đề ra tư tưởng “Hoà nhi bất đồng”, hài hoà mà không phải như nhau, “bất đồng mà không xung đột”, hài hoà cùng nhau sống và phát triển, bất đồng mà bổ trợ cho nhau, tác thành cho nhau. “Hoà nhi bất đồng” là quy luật quan trọng của sự vật và quan hệ xã hội, và cũng là chuẩn tắc cần phải tuân giữ trong xử thế, làm việc của con người, là đạo lý của các nền văn minh nhân loại trên con đường phát triển hài hoà”⁽¹⁴⁾

Trong quá trình phát triển lịch sử, quốc gia nào cũng phải tìm con đường đi, mô hình phát triển phù hợp với dân tộc mình. Cách mạng là sáng tạo, xây dựng càng cần sáng tạo. Trung Quốc là đất nước có lịch sử lâu đời, nhân dân Trung Quốc trong quá trình lịch sử đã sáng tạo nên một trong các nền văn minh cổ đại phương Đông rực rỡ, có sức ảnh hưởng sâu xa rộng lớn.

Quá trình phát triển lịch sử đi lên của các dân tộc đều có liên quan mật thiết đến văn hoá dân tộc, tố chất dân tộc. Phải luôn gắn và phát huy truyền thống của dân tộc để tạo lực, tạo mô hình thích hợp để xử lý đi lên một cách có hiệu quả.

Gần đây Trung Quốc đang tập trung khai thác lý thuyết “Hài hoà” “Hoà nhi bất đồng” của Khổng Tử trọng mọi quan hệ trong xử thế, cả đối nội, đối ngoại, cả cá nhân với cá nhân, tập thể. Và xem đó như là “*quy luật phát triển của sự vật và quan hệ xã hội, là chuẩn tắc trong xử thế, làm việc của con người*”.

Khai thác lý thuyết này trong mọi lĩnh vực. Trong quan hệ phát triển kinh tế thị trường cũng vậy.

“*Hoà nhi bất đồng*” tạo nên sự liên kết cùng phát triển giữa các cơ sở xí nghiệp sản xuất kinh doanh là cơ sở văn hóa kinh doanh. Sự khác biệt “bất đồng” là sự tồn tại có thể tương tác, tương thành. Tư tưởng “*Kỷ dục lập nhi lập nhân, Kỷ dục đạt nhi đạt nhân*”⁽¹¹⁾ đó là đạo đức cần cho xã hội phát triển không sinh loạn. Cạnh tranh không phải là đấu tranh tiêu diệt lẫn nhau. Nên hiểu thương trường từ nghĩa chữ “thương” ban đầu trong truyền thống văn hoá Trung Hoa là thương lượng. Thương coi trọng việc tương trợ, coi trọng việc đàm phán, chú ý lợi ích từ hai phía. Sự cạnh tranh để phát triển có ý nghĩa tạo lực xúc tác, để tìm hướng phát triển. Thắng, bại trong cạnh tranh không phải từ mưu mô nhằm tiêu diệt nhau. Cái nghĩa “tác chiến” ở đây chỉ ở nghĩa so sánh lực lượng, cách làm tạo nên sức mạnh phát triển, quy luật có giá trị đẩy sản xuất xã hội, tiếp nhận hay vất bỏ các phương pháp sản xuất kinh doanh hiệu quả và không có hiệu quả. Tuân Tử đã từng nói: “*Hoà thì đồng tâm có sức có lực, nhiều sức thì mạnh, mạnh thì tất thắng*”⁽¹⁵⁾

Đó chính là đạo đức quy phạm ước chế của kinh doanh từ nhận thức để tạo nên mối quan hệ cạnh tranh lành mạnh.

Kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao dẫn đến sự phân hoá giàu nghèo càng rõ rệt, các khoảng cách thu nhập ngày càng lớn. Nhưng nếu không có sự cách biệt này thì không thể phát triển kinh tế. Tuy vậy sự cách biệt giàu nghèo, thu nhập cao thấp lại tạo ra sự bất ổn trong xã hội. Điều

này đã xảy ra phổ biến ở các quốc gia mới phát triển như Hàn Quốc, Việt Nam, khu vực Đài Loan, Hồng Công v.v... ở đó đều có những hiện tượng đáng cảnh báo xem xét. Trong Hội nghị Nho giáo với xã hội tương lai ở Hàn Quốc năm 2001, Giáo sư An Bình Chu đã phát biểu cảnh tỉnh:

“*Ngày nay, xã hội như đây tiếng kêu cứu phản ánh nỗi lo lắng về sự hoang tàn của nhân tâm. Môi trường bị ô nhiễm, luân lý suy đồi, con người phôi trăn nỗi khát khao truy cầu lợi ích và dục vọng. Môi trường thiên nhiên đã bị phá hoại, ô nhiễm đến đỉnh điểm. Và, điều quan trọng là nội tâm của con người hoang tàn, giá lạnh. Quan hệ giữa người và người như đứng trước nguy cơ tự diệt vong*”⁽¹⁶⁾

Có lẽ lời cảnh báo trên cũng là hiện tượng chung ở các nước mở cửa cải cách phát triển như Trung Quốc, Việt Nam.

Kinh tế Trung Quốc cũng như các quốc gia đang phát triển đã xuất hiện các hiện tượng thị trường đầy rẫy sự giả mạo, tốt xấu lẫn lộn; những cán bộ có quyền chức thì tham ô, hối lộ, tha hoá. Cuộc đấu tranh dùng pháp luật để hạn chế loại trừ các hiện tượng nguy hại đó mà vẫn khó an định. Trung Quốc đã trở về bài học văn hóa “Đức trị” “Lễ trị” của cha ông. Trung Quốc dùng biện pháp giáo dục, đề cao “Lễ trị” “Đức trị” xây dựng hệ thống đạo đức cho dân tộc, Trung Quốc xem đó là cách trị bệnh từ gốc; luật pháp, hình phạt chỉ là cái ngọn trước mắt. Điều quan trọng là “*át nhân dục, tôn thiên lý*”. Dùng nguyên lý giáo dục ứng xử này để hạn chế tối đa hành

động vì lợi sai trái, để bảo đảm cho kinh tế thị trường phát triển lành mạnh.

Đối với phân phối là khâu quan trọng trong kinh tế xã hội, Trung Quốc chủ trương “để một bộ phận giàu” và sau đó kích thích kéo mọi người cùng giàu.

Tư tưởng cùng giàu, quan niệm đạo đức Nho gia “lập nhân” “đạt nhân”, mình thành công cũng giúp người thành công, mình thắng lợi cũng giúp người thắng lợi để đạt đến “quân phú” cùng giàu. Ở đây tất nhiên không có tư tưởng không tưởng quân bình, mà là tạo nên xã hội cùng giàu có, ít chênh lệch, không có sự bất bình đẳng đến mức tạo thành hai thái cực. Điều đó cũng lý giải tư tưởng “hài hoà” “hoà nhi bất đồng” của Khổng Tử. Một xã hội “tiểu khang” mơ ước của Trung Quốc.

Tư tưởng để ổn định xã hội là đừng tạo nên sự chênh lệch quá mức: Gia tài tư tưởng Nho gia “quân phú” (cùng giàu có) với Nho gia đó là sự bình quân tương đối dựa vào sự phân phối theo thứ bậc. Đồng thời Nho gia Trung Quốc cũng chủ trương “chế dân chi sản” (điều tiết tài sản) làm cho dân ai cũng yên lòng với nghiệp của mình. Khoảng cách giàu nghèo quá lớn, số người thất nghiệp, đói nghèo không nơi nương tựa tăng lên đã từng tạo nên một lực lượng chống đối chính quyền đáng sợ trong lịch sử Trung Quốc. Nó như một quy luật bất biến. Nếu giải quyết tốt khâu phân phối, điều tiết thu nhập, tài sản một cách hài hoà sẽ tạo nên điều kiện cho sự ổn định và phát triển trong xã hội.

Ở trên là những hạt nhân có hướng khai thác phát huy từ gia tài tư tưởng của Trung Quốc nhằm phát triển đảm bảo lâu dài cho nền kinh tế Trung Quốc.

Đây là điều hợp với hạt nhân lý luận về Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, và cũng là tư tưởng hướng đạo phát triển kinh tế thị trường.

Để có thể phát huy tối đa hiệu quả gia tài truyền thống đạo đức, đạo đức ứng xử, các nhà lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc gần đây tăng cường mạnh mẽ việc giáo dục “Lễ trị” “Đức trị”, giáo dục luân lý ứng xử từ bản thân cá nhân đến gia đình xã hội, chú ý kiện toàn cả hệ thống quy phạm đạo đức với mục đích tiêu trừ mầm họa xấu từ khi chưa hình thành và cảnh báo giáo dục khi còn chưa có tác hại lớn. Trung Quốc đã và đang phát huy gia tài đạo đức, giáo dục, quan hệ ứng xử của Nho giáo truyền thống với những nội dung được bổ sung, giải thích nâng cao. Mong muốn sáng tạo nên một môi trường tốt đẹp có lợi cho phát triển lành mạnh nền kinh tế thị trường. Hồ Cẩm Đào - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từng nói rõ :

“Chúng ta xây dựng xã hội chủ nghĩa xã hội hài hoà, phải là xã hội pháp trị dân chủ, công bằng chính nghĩa, chân thành thương yêu, đầy sức sống, ổn định trật tự, con người và tự nhiên chung sống hài hoà”⁽¹⁷⁾

Vấn đề giải quyết mâu thuẫn giữa con người và tự nhiên, chúng ta cần phát huy tư tưởng “thiên nhân hợp nhất” - người sống hoà cùng thiên nhiên. Trong công cuộc đấu tranh có tính giành giật với tự nhiên, con người thường làm ô nhiễm môi trường, phá hoại, chúng ta cần học Khổng Tử tình yêu thiên nhiên, núi sông cây cỏ, chim, cá. Đừng sống xa xỉ làm cạn kiệt tài nguyên huỷ hoại môi trường, phải sống tiết kiệm giản dị, phải

học tinh hoa của tư tưởng hoà nhi bất đồng, lấy xưa dùng nay phát huy truyền thống văn hoá cha ông, hài hoà phát triển.⁽¹⁸⁾

Trung Quốc ngày nay đang rất sôi nổi nói đến gia tài văn hóa Nho giáo, một gia tài văn hoá có bao điều đáng phát huy, đáng suy ngẫm trước sự phát triển tác động của kinh tế thị trường.

Luận thuyết “Lễ trị” “Đức trị” xây dựng một xã hội “hài hoà” phát triển. Kinh tế Trung Quốc đang được bàn sôi nổi trên các báo chí thời sự khoa học.

Trung Quốc đã và đang tìm liều thuốc hữu hiệu để có thể xây dựng một xã hội mang đặc sắc Trung Quốc tiến bộ và văn minh.

VI. VÀI ĐIỀU KẾT LUẬN - NHÌN TRUNG QUỐC SUY NGHĨ VỀ VIỆT NAM

Việt Nam - Trung Quốc cùng hình thái xã hội tương đồng, cùng chịu tác động ảnh hưởng lớn của gia tài văn hoá Nho giáo Đông Á.

1840 Trung Quốc buộc bị cưỡng bức hội nhập .Văn hóa Đông Tây khác biệt tạo nên dị ứng. Trung Quốc phải vật lộn trần trở hơn một trăm năm mới ngộ ra mình.

Bài học về cải cách mở cửa về khai thác gia tài văn hóa truyền thống có bao điều làm chúng ta phải suy ngẫm

Nhìn vào Việt Nam, năm 1858 ta bị Pháp xâm lược và cũng bị cưỡng bức hội nhập “cuốn vào cơn lốc kinh tế tư bản chủ nghĩa”. Dân tộc Việt Nam cũng phải

đi mất 128 (1858-1986) mới thức ngộ ra mình cần “Đổi mới”.

Trong sự nghiệp mới mẻ cải cách phát triển hội nhập, Trung Quốc đã có cách đi khá bài bản:

- Mở cửa suy nghĩ tìm hướng đi
- Giải phóng tư tưởng, tiến hành bước thử nghiệm, dò đá qua sông lấy thực tiễn kiểm nghiệm.
- Truyền thống văn hóa. Trên mảnh đất Trung Hoa, người Trung Quốc giải đáp những vấn đề Trung Quốc.
- Học tập bên ngoài tuân theo qui luật phát triển của thời đại.

Ta thấy Trung Quốc đã từng bưng bước vào giai đoạn lột xác chuyển mình tạo nên sức sống mới Trung Hoa. Quá khứ với hiện tại, truyền thống văn hóa với văn minh văn hóa thế giới đã cho Trung Quốc sức mạnh mới. Olympic Bắc Kinh như một minh chứng sinh động. Đó là điều mà cả thế giới phải thán phục.

Trung Quốc từng bước đi đều được chỉ đạo bởi lý luận nhận thức từ thực tiễn suy nghĩ, kiểm tra lại bằng thực tế rồi hiệu chỉnh nâng cao thực hiện.

Chủ trương đường lối vạch ra từ suy nghĩ trí tuệ, triển khai thực hiện bằng biện pháp cụ thể rồi tổng kết nâng cao không tùy tiện.

Có lẽ đó là cơ sở để Trung Quốc đi đến thành công vững chắc hôm nay.

Tôi muốn nhắc lại một câu của giáo sư Nhật bản Kamaru Yoshiko trong chuyến tham quan nghiên cứu dân tộc Hmông, Dao ở Hà giang khi đến thăm

một số trường tiểu học được xây dựng khang trang ở đây, bà nói: Nước Nhật chúng tôi ngày hôm nay cũng bắt đầu từ những ngôi trường như thế này. Tôi hiểu rằng giáo sư Nhật Bản muốn nói đến chính sách giáo dục của cải cách Minh Trị lấy việc học với tính mục đích và bước đi mang tầm chiến lược đã đem lại thắng lợi cho Nhật Bản bước tiến kỳ diệu.

Đặng Tiểu Bình với ĐCS Trung Quốc cũng bắt đầu từ giáo dục kể lớn lâu dài của Trung Quốc. Mở cửa phát triển của đất nước Trung Hoa cùng với việc mở cửa lại các trường học sau cách mạng văn hóa như tuyên bố nhận thức cách nhìn vị trí của sức mạnh chiến lược giáo dục văn hóa khoa học kỹ thuật tạo lực cho thời kỳ phát triển tốc độ bền vững.

CHÚ THÍCH TRÍCH DẪN

1. Đàm Quang Quảng, Phùng Lợi ... *Văn hóa học từ điển*, NXB Học viện dân tộc Bắc Kinh 1988 (tiếng Trung).
2. Lâm Ngữ Đường: *Người Trung Quốc*, Nxb Học Lâm 1994 tr. 15 (tiếng Trung).
3. Mác Angghen Tuyển tập I Sự thật Hà Nội 1970, tr. 430.
4. Lenin Tuyển tập III Nxb Sự thật Hà Nội 1962, tr.766.
- 5-6. Tham khảo Cung Thư Đặc . Phương Du Hàn chủ biên: *Trung Quốc cận đại sử cương*, Nxb .Đại học Bắc Kinh, 1993 (tiếng Trung).
7. Đặng Tiểu Bình: *Xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc*, Nxb nhân dân Bắc Kinh 1984, tr. 54-56 (tiếng Trung).
8. Đặng Tiểu Bình Văn Tuyển (1975-1982), Nxb nhân dân Bắc Kinh 1983, tr. 88.
9. Đặng Tiểu Bình văn tuyển tập III, Nxb nhân dân XB Bắc Kinh 1993 .tr. 275.
10. Đặng Tiểu Bình (Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân: Bàn về Giáo dục) Nxb Giáo dục Bắc Kinh 2002 tr. 174-175 (tiếng Trung).
11. Báo cáo chính trị của ĐCS Trung Quốc Đại hội XVI, Nxb Nhân dân, Bắc Kinh 2002 tr. 38 42.
12. Đặng Tiểu Bình: *Bàn về giáo dục* Sđd.
13. Lý Hà Trương Hiểu Minh: *Chính sách văn hóa Trung Quốc đương đại*, Viện KHXH Trung Quốc, Lý luận Nguyệt san 5/2006.
14. Trần Tăng Huy: *Lý luận xã hội hài hòa của Khổng Tử*, Tạp chí Nghiên cứu Khổng tử số 4/2006.
15. Tuân Tử: hòa tắc nhất, Nhất tắc đa lực, đa lực tắc cường, cường tắc thắng, Tuân Tử : **Vương chế**.
16. An Bình Chu: *Báo cáo Hội thảo quốc tế : Nho giáo với xã hội tương lai An Đông Hàn Quốc* 10/2001.
17. Chu Tiến Hữu: Hạn chế dục vọng giữ lấy đạo trời. *Tính chất nội tại đặc biệt của tư tưởng Nho gia*, Tạp chí Nghiên cứu Khổng Tử 2/2006.
18. Theo Trần Tăng Huy: *Lý luận hài hòa của Khổng Tử*, Tạp chí Nghiên cứu Khổng Tử 4/2006.
19. R .Nixon .The Real War . Warner Books edition United States 1980 P.137.